

KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU VÀ NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN TOÁN 2018, CẤP TIỂU HỌC

NGUT.TS. Thái Huy Vinh¹

1.1. Những kết quả bước đầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Toán cấp Tiểu học

1.1.1. Phát triển phẩm chất và năng lực

Trước hết ta phải khẳng định mục tiêu giáo dục môn Toán theo CTGDPT 2018 là đúng hướng, đáp ứng yêu cầu hội nhập, đổi mới phát triển đất nước trong bối cảnh hiện nay. Phát triển phẩm chất và năng lực, đây là đột phá quan trọng nhất của chương trình nói chung, môn Toán nói riêng, không chỉ chú trọng về truyền thụ kiến thức mà còn hướng đến góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, các năng lực đặc thù; đặc biệt là 5 thành tố năng lực toán học: tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ – phương tiện học toán.

1.2. Nội dung giáo dục môn Toán cấp Tiểu học đảm bảo tính tính giản, hiện đại, thiết thực phù hợp với thực tiễn Việt Nam

Chương trình mới đảm bảo nội dung giáo dục toán học cốt lõi, bắt buộc đối với mọi học sinh (HS) ở mọi vùng miền trên toàn quốc, quán triệt tinh thần giảm tải “toán học cho mọi người”. Lược bỏ một số nội dung có tính chất lý thuyết, “hàn lâm”, khó hiểu, không phù hợp, như: chỉ thực hiện được phép nhân, phép chia cho số không quá 2 chữ số (Toán 4), chỉ thực hiện được phép nhân, phép chia với số thập phân không quá 2 chữ số dạng a,b và $0,ab$ (Toán 5); Điều kiện chia hết cho 2,5; 3,9 (Toán 4); Quy đồng phân số, cộng trừ các phân số trong trường hợp đơn giản hơn; Các dạng toán điển hình, có lời văn, lắt léo làm khó HS... Tăng cường rèn luyện kỹ năng, thực hành, tính toán, ước lượng, hoạt động thực hành trải nghiệm, gắn toán học với thực tiễn cuộc sống; đáp ứng nhu cầu hiểu biết thế giới, chú ý kết hợp giáo dục STEM, giáo dục tài chính, định hướng nghề nghiệp, gắn với xu hướng phát triển hiện đại của kinh tế, khoa học, đời sống xã hội, đất nước, văn hóa con người Việt Nam và những vấn đề cấp thiết có tính chất toàn cầu.

Sắp xếp lại các nội dung và các mạch kiến thức một cách khoa học, logic, hệ thống, phù hợp. Từ 5 mạch kiến thức thành 3 mạch kiến thức: Mạch số và mạch Phép tính thành mạch kiến thức: Số và phép tính; Mạch các yếu tố Hình học và mạch Đại lượng - Đo đại lượng thành mạch kiến thức Hình học và Đo lường; Bổ sung thêm một số nội dung cần thiết cho cuộc sống như: Nhiệt độ – Đơn vị đo nhiệt độ; đơn vị đo góc,... và thêm mạch kiến thức “Một số yếu tố Thống kê và xác suất”. Mạch giải toán có lời văn được tích hợp các mạch kiến thức trên. Đảm bảo tính tích hợp và phân hóa.

Nội dung đảm bảo tính thống nhất, sự nhất quán, phát triển liên tục từ lớp 1 đến lớp 12, phủ kín, không chồng chéo, bao gồm hai nhánh: kiến thức, kỹ năng và phẩm chất, năng lực kết hợp hữu cơ, chặt chẽ, liền nét, hệ thống, logic.

¹ Phó CT Hội KH TL GD Nghệ An. Email: vinhth.nghean.edu.vn.

Viện nghiên cứu Cao cấp về toán đã khảo sát, đánh giá về môn toán trong CTGDPT 2018, đây là nghiên cứu đối sánh toàn diện về nội dung, thời lượng, phương pháp DH,... GS Ngô Bảo Châu đã khẳng định “So sánh chương trình toán phổ thông hiện tại không thấy nặng hơn những chương trình trong quá khứ, không nặng hơn các nước khác”, “... ở các nước như Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc, Israel về cơ bản chương trình toán phổ thông nặng hơn nhiều so với Việt Nam”, “nếu làm nhẹ hơn nữa CTGDPT môn Toán, chắc chắn trong tương lai Việt Nam sẽ gặp khó khăn về nhân lực để cạnh tranh trong lĩnh vực công nghệ [5].

1.3. Trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các địa phương, nhà trường, giáo viên

Chương trình mới có tính linh hoạt, mở, đảm bảo tính thống nhất chung trong toàn quốc. Trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường, GV. Đây cũng là một bước ngoặt, thay đổi lớn của CTGDPT 2018.

Trên cơ sở Chương trình quốc gia, các địa phương xây dựng phát triển chương trình giáo dục của mỗi một tỉnh, thành; mỗi vùng miền khác nhau. Hiệu trưởng các nhà trường tích cực, chủ động xây dựng phát triển chương trình nhà trường một cách khoa học, phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Hằng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, cũng như các hoạt động về giáo dục; Mỗi một GV và tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch trong từng bài học, tiết học một cách hoàn toàn chủ động, theo hướng dẫn cụ thể tại Công văn 2345/BGDĐT ngày 21/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường có trách nhiệm tham mưu, tư vấn, quyết định trong việc chọn bộ SGK phù hợp. Chịu trách nhiệm đánh giá kết quả học tập của mỗi một HS và kết quả thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường.

1.4. Sách giáo khoa môn Toán tiểu học mới đã tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh đổi mới, sáng tạo trong dạy học.

Hiện nay môn Toán tiểu học đã có 5 bộ SGK: Cánh Diều [7], Kết nối tri thức với cuộc sống [8], Chân trời sáng tạo [9], Bình Minh [10], Cùng khám phá[11]. Qua thực tế khẳng định SGK môn Toán tiểu học mới có nhiều cải tiến đáng kể. Đó là, SGK đã tạo điều kiện cho HS tự học, GV tự đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá; thể hiện tiến trình DH từ khởi động, khám phá, luyện tập, vận dụng, hoạt động thực hành và trải nghiệm; Đảm bảo đúng, đủ theo quy định chương trình; cơ bản, khoa học, thiết thực phù hợp với thực tiễn Việt Nam. SGK tích hợp giáo dục, tính chủ quyền quốc gia, quyền con người, quyền trẻ em, bình đẳng giới, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu; gắn với thực tiễn các vùng miền, phù hợp văn hóa, đất nước con người Việt Nam,... Hòa hòa giữa kênh chữ, kênh hình, số liệu, hình ảnh có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng, hình thức đẹp.

Từng bước nhận thức SGK không còn là nguồn kiến thức duy nhất mà là tài liệu tham khảo quan trọng, khuyến khích HS tự lực chiếm lĩnh kiến thức, vận dụng vào đời sống và tự học suốt đời.

Với chủ trương “một chương trình nhiều bộ SGK” là một bước tiến quan trọng phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại của các nước trên thế giới. Đa dạng hóa SGK giúp HS tiếp cận nhiều góc độ khác nhau. GV chủ động lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức DH và có thêm nguồn tài liệu để xây dựng kế hoạch bài dạy và hoạt động cho HS phong phú hơn. Thực hiện xã hội hóa và tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà xuất bản; khuyến khích các nhóm tác giả có động lực biên soạn.

1.5. Chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học

Đây là điểm nhấn quan trọng của CTGDPT 2018. Thực sự lấy người học làm trung tâm, DH theo tiến trình phát triển nhận thức của HS, tiến trình các bước, các thao tác trong từng tiết DH. GV không chỉ truyền thụ đơn thuần về kiến thức mà còn tổ chức các hoạt động để HS tự tìm tòi, khám phá, suy

luận và giải quyết vấn đề. Gắn kết với thực tiễn, chú trọng tính ứng dụng, gắn với cuộc sống và các môn học khác, giúp HS thấy được vai trò toán học trong thực tế.

Đa dạng hóa các phương pháp và kỹ thuật DH, kết hợp linh hoạt các phương pháp DH tích cực với phương pháp truyền thống, đồng thời tăng cường hoạt động thực hành, trải nghiệm.

Sử dụng công nghệ và thiết bị DH; Khuyến khích khai thác ứng dụng Công nghệ thông tin, phát triển trí tuệ nhân tạo (AI), các phương tiện nghe, nhìn, thiết bị kỹ thuật hiện đại để hỗ trợ quá trình DH; đồng thời coi trọng các phương tiện truyền thống.

1.6. Thay đổi cách thức kiểm tra, đánh giá

Việc kiểm tra, đánh giá CTGDPT 2018 cấp Tiểu học được thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo là một sự cải tiến một cách phù hợp, kịp thời.

Đánh giá phẩm chất, năng lực thay vì chỉ đánh giá kiến thức, kỹ năng: Mục tiêu đánh giá là cung cấp thông tin chính xác về sự phát triển năng lực và tiến bộ của HS, làm cơ sở để điều chỉnh hoạt động dạy và học.

Đa dạng hóa phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá: Kết hợp nhiều phương pháp đánh giá, như quan sát, vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận, bài tập thực hành, các dự án học tập, nhiệm vụ thực tiễn.

Đánh giá quá trình và đánh giá định kỳ: Đánh giá quá trình được thực hiện thường xuyên để theo dõi sự tiến bộ của HS trong từng nội dung, trong từng tiết DH, tiến trình DH luôn đi liền với đánh giá; đánh giá định kỳ vào cuối kỳ, cuối năm học để tổng kết và điều chỉnh chương trình.

Qua thực tế bước đầu khẳng định CTGDPT 2018 đối với môn Toán cấp Tiểu học có nhiều điểm đổi mới, đột phá phù hợp, đúng hướng, đã và đang từng bước giúp HS phát triển toàn diện các năng lực cần thiết, tạo nền tảng vững chắc cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo và vận dụng vào cuộc sống.

2. Những hạn chế, vướng mắc

2.1. Về phía cán bộ quản lý, giáo viên

Nói chung nhiều Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tiểu học còn lúng túng trong việc xây dựng Phát triển chương trình nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn, các hoạt động giáo dục khác cũng như việc lựa chọn SGK,... chưa mạnh dạn, tự tin.

Nhiều GV chưa biết phân tích chương trình, chưa bám chương trình, nội dung yêu cầu cần đạt; còn bị động SGK, sách GV; vẫn quan niệm SGK như là pháp lệnh, thiếu năng động, sáng tạo, chưa dám đổi mới; Thiếu linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch DH; chưa thực sự đổi mới phương pháp, hình thức, cách thức tổ chức DH theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; Ứng dụng công nghệ thông tin chưa hiệu quả, còn gặp khó khăn trong việc khai thác các công cụ CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ DH một cách sáng tạo.

Việc chuyển đổi hình thức đánh giá, từ kiểm tra kiến thức, kỹ năng sang đánh giá phẩm chất, năng lực của HS vẫn là một cản trở lớn. Phương thức đánh giá đôi khi còn mang nặng kiến thức hàn lâm, chưa phản ánh đổi mới, dẫn đến chưa phản ánh đúng năng lực thực tế của HS. Nhất là việc đánh giá sự phát triển các thành tố năng lực toán học, phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù còn nhiều lúng túng.

Nhiều trường còn thiếu GV, tỷ lệ bố trí GV/lớp thấp hơn quy định; GV cơ bản đạt trình độ đào tạo cử nhân sư phạm, nhưng phần lớn điểm xuất phát thấp nên năng lực hạn chế.

2.2. Về phía học sinh

CTGDPT 2018 môn Toán cấp Tiểu học đòi hỏi HS phải thực sự chủ động, tích cực hơn trong quá trình học tập, tự tìm tòi, khám phá, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực, thay vì chỉ tiếp thu kiến thức một chiều với phương pháp truyền thống. Việc vận dụng kiến thức vào các tình huống cụ thể, đặc biệt là những tình huống lạ, khi kinh nghiệm, vốn sống của HS tiểu học chưa nhiều. Năng lực tự học, tự tìm hiểu qua các nguồn tài liệu khác nhau cũng là một trở ngại cho nhiều HS tiểu học.

Một số nội dung đã được tinh giản, nhưng vẫn có một số kiến thức mới bổ sung, cách tiếp cận khác nhau, yêu cầu cao hơn về tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề, kỹ năng vận dụng,... đòi hỏi HS phải nỗ lực, hứng thú và có niềm tin trong học tập.

Một số GV chưa theo kịp theo yêu cầu đổi mới của chương trình, khiến HS khó tiếp thu. Nhiều HS hoàn cảnh khó khăn, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường chưa được thường xuyên, chặt chẽ, thiếu sự động viên, chia sẻ kịp thời, công cụ và phương tiện thiết bị học Toán còn thiếu hụt, thiếu đồng bộ.

2.3. Cơ sở vật chất và học liệu

Nhiều cơ sở giáo dục còn thiếu phòng học, các phòng chức năng, như: Phòng DH môn Mỹ thuật, Âm nhạc, phòng đa chức năng, sân chơi, bãi tập; đồ dùng DH, phương tiện, thiết bị DH hiện đại nhằm đáp ứng thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, tin học, trí tuệ nhân tạo,... Tài liệu tham khảo cho GV để soạn bài còn ít

Ngân sách để thực hiện đổi mới CTGDPT 2018 hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị DH chưa được đầu tư đúng mức; việc xã hội hóa thực hiện Hoạt động thực hành và trải nghiệm, tham quan thực tế, học tập giao lưu còn khó khăn.

2.4. Chương trình và sách giáo khoa môn Toán cấp tiểu học

Một chương trình, nhiều bộ SGK, trước mắt còn khó khăn trong công tác triển khai và quản lý; bước đầu còn lúng túng trong việc chọn lựa SGK. Trong trường, thậm chí trong lớp HS có thể có nhiều bộ SGK khác nhau, các bộ SGK còn có những “vênh” nhau về việc sắp xếp nội dung, kiến thức cũng gây khó khăn cho GV và HS trong quá trình dạy và học, ra đề kiểm tra, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra chung, chuyển trường.

Nội dung SGK thường là nặng hơn so với chương trình, mỗi bài học thường có nhiều tiết, vẫn đang có nhiều câu hỏi, bài tập khó đối với HS, có những tiết DH dung lượng nội dung, kiến thức còn nhiều so với thời gian qui định; kế hoạch DH cũng như có nhiều tình huống giả định chưa sát với thực tế; tính tích hợp liên môn, gắn với thực tiễn chưa nhiều,... Đòi hỏi GV phải nghiên cứu xây dựng lại kế hoạch DH, lựa chọn, nội dung, kiến thức và có thể chỉnh sửa, sáng tạo các tình huống cho phù hợp thực tế sinh động cho HS, nhất là tình huống khởi động và vận dụng.

Để dùng được lâu dài, SGK Toán tiểu học không được tô, vẽ, điền, viết, khoanh... vào sách, gây khó khăn trong việc đổi mới phương pháp DH và đánh giá; HS phải có vở bài tập kèm theo càng gây lãng phí cho HS.

3. Các biện pháp nhằm tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Toán cấp Tiểu học

3.1. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, truyền thông một cách mạnh mẽ, tích cực hơn

Thực sự CTGDPT 2018 môn Toán cấp Tiểu học nói chung là phù hợp, nội dung giảm tải nhiều; nhưng dư luận vẫn cho chương trình nặng, khó đối với HS. Đồng thời, chương trình mới đòi hỏi cách dạy, cách học phải thay đổi; Một chương trình nhiều bộ SGK là đúng hướng, SGK hiện nay chỉ là tài

liệu tham khảo quan trọng cho GV và HS; chương trình, yêu cầu cần đạt mới là pháp lệnh; đánh giá HS theo sự phát triển phẩm chất năng lực; Kế hoạch giáo dục do Hiệu trưởng nhà trường quyết định, Kế hoạch bài dạy do GV hoàn toàn chủ động;... Có nhiều đột phá quan trọng, đổi mới phù hợp hội nhập, phát triển trong thời kỳ 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI). Mỗi nhà trường, mỗi một GV, cán bộ quản lý giáo dục phải phản ánh đúng, trung thực và làm tốt công tác thông tin, truyền thông để xã hội, nhân dân, cha mẹ HS có niềm tin; chia sẻ, ủng hộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp.

3.2. Cần rà soát đánh giá, điều chỉnh chương trình, chỉnh lý SGK một cách phù hợp hơn.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có kế hoạch rà soát, đánh giá, tổng kết kết quả sau 5 năm thực hiện CTGDPT 2018 một cách khoa học, chính xác; từ đó điều chỉnh chương trình và các Nhà xuất bản, nhóm tác giả có thể chỉnh sửa lại SGK phù hợp với thực tế. Việc này phải được thực hiện một cách bài bản ngay ở các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng.

Cần rà soát, đánh giá để điều chỉnh chương trình và SGK để đảm bảo tính phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh đổi mới hiện nay. Xây dựng chuẩn đầu ra (yêu cầu cần đạt) cụ thể về 5 phẩm chất chủ yếu, 3 năng lực chung cốt lõi và 7 năng lực đặc thù đối với mục tiêu DH môn Toán cấp Tiểu học, theo mức độ của từng khối lớp, nhằm điều hành thống nhất việc tổ chức DH, đặc biệt là trong khâu kiểm tra đánh giá về phẩm chất, năng lực của HS.

3.3. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Kết hợp giữa đội ngũ giảng viên ở các trường Sư phạm với đội ngũ nhà giáo cốt cán ở các sở Giáo dục và Đào tạo, các trường tiểu học tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho GV về đổi mới phương pháp DH, đánh giá kết quả HS theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và ứng dụng công nghệ tin học, trí tuệ nhân tạo (AI);...

Đảm bảo bố trí đủ GV theo qui định về số lượng và cơ cấu; Quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV; giảm áp lực công việc có tính chất hình thức, đối phó nhằm giúp GV tập trung đầu tư nhiều về chuyên môn. Cải tiến việc chuẩn bị kế hoạch bài dạy, ngắn gọn, đủ và soạn theo từng bài học, chứ không nên soạn theo từng tiết, mất thời gian...

Cần có chiến lược đào tạo đội ngũ GV đảm bảo chất lượng, tiếp tục ưu tiên sinh viên sư phạm, thu hút HS giỏi vào ngành sư phạm; quan tâm các cơ sở học đào tạo Sư phạm.

3.4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Tham mưu tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị DH từng bước hiện đại, đáp ứng thực hiện đổi mới và chuyển đổi số; nhất là các thiết bị về công nghệ tin học, Inter, trí tuệ nhân tạo (AI).

Xây dựng tủ SGK dùng chung để có thể hằng năm cho HS mượn học; tăng cường công tác thư viện, SGK, sách tham khảo cho GV và HS có thể nghiên cứu tăng thêm vốn liếng thực tế bổ sung vào nội dung bài dạy.

3.5. Tham mưu thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

Tham mưu thực hiện DH 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cung cấp đủ thời gian để thực hiện đổi mới phương pháp DH môn Toán, như: DH theo phương pháp dự án, kiến tạo, đảo ngược... cũng như việc DH Hoạt động thực hành và trải nghiệm, tổ chức các trò chơi học tập. Đồng thời, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa trong giáo dục môn Toán cũng như các môn học khác và các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện phát triển phẩm chất và năng lực cho HS. Giảm áp lực cho GV, HS, phụ huynh. Góp phần nâng cao công tác quản lý HS,

xây dựng môi trường học đường; Hạn chế việc dạy thêm, học thêm tràn lan; Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất của nhà trường.

3.6. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, trường học hạnh phúc

Môi trường giáo dục lành mạnh, trường học hạnh phúc là yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và dạy và học môn Toán tiểu học nói riêng. Phải xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện, truyền cảm; Tôn trọng và khuyến khích HS đặt câu hỏi, chia sẻ ý tưởng, hợp tác,... Tăng cường tổ chức các trò chơi trong DH môn Toán, tạo hứng thú, hấp dẫn và động lực học tập. Đồng thời, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, tâm huyết, “yêu nghề mến trẻ” của GV, tích cực đổi mới phương pháp DH; Tôn trọng, đánh giá công bằng, khách quan, chia sẻ, động viên HS kịp thời. Cần phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng.

3. KẾT LUẬN

CTGDPT 2018 nói chung, môn Toán cấp Tiểu học nói riêng được xây dựng một cách bài bản, cân trọng, đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học; trên cơ sở kế thừa chương trình và SGK hiện hành (chương trình 2006); kinh nghiệm trong nước và ngoài nước; hội thảo lấy ý kiến từ nhiều cơ quan, nhiều nhà khoa học, cán bộ quản lý giáo dục, GV trong cả nước, nhiều chuyên gia tư vấn quốc tế; thử nghiệm và công bố bản dự thảo rộng rãi, xin ý kiến các tầng lớp nhân dân và đã được Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá, thông qua, trình Bộ trưởng .

Sau 5 năm thực hiện CTGDPT 2018 môn Toán cấp Tiểu học đã có nhiều đột phá cơ bản, quan trọng, phù hợp, đúng hướng, đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục trong thời đại 4.0; chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI), bối cảnh đổi mới mạnh mẽ của đất nước ta hiện nay. Kết quả giáo dục tiểu học nói chung và môn Toán nói riêng thực sự đã có nhiều tiến bộ rõ rệt. Bên cạnh đó vẫn có nhiều hạn chế, khó khăn, vướng mắc cơ bản, không dễ khắc phục ngay. Chúng ta cần có những biện pháp và lộ trình cụ thể để tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục môn Toán, môn học cơ bản để hỗ trợ học tập các môn học và các hoạt động giáo dục khác.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH TƯ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Bộ Chính trị, Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 về thực hiện Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.
- [3] Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [4] Bộ GD-ĐT (2020). *Quy định đánh giá học sinh tiểu học* (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020).
- [5] Ngô Bảo Châu (2025), trả lời PV Tiền Phong ngày 20/02.2025 (<https://tienphong.vn/gs-ngo-bao-chau-chuong-trinh-toan-hien-hanh-khong-nang-post1718647.tpo?>
- [6] Quốc hội (2014). *Nghị quyết số 88/2014/QH14 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- [7] Đỗ Đức Thái (TCB), Đỗ Tiến Đạt (CB) (2020). *Toán 1, 2, 3, 4, 5* (Bộ Cánh diều). Nxb Đại học sư phạm.
- [8] Hà Huy Khoái (TCB), Lê Anh Vinh (CB) (2020). *Toán 1, 2, 3, 4, 5* (Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống). Nxb GD Việt Nam.
- [9] Trần Nam Dũng (TCB), Khúc Thành Chính (CB) (2020). *Toán 1, 2, 3, 4, 5* (Bộ Chân trời sáng tạo). Nxb GD Việt Nam.
- [10] Trần Diên Hiên (CB), (2020). *Toán 1, 2, 3, 4, 5* (Bộ Bình Minh). Nxb Đại học Vinh.
- [11] Phan Doãn Thoại (TCB), Chu Cẩm Thơ, Nguyễn Thị Mỵ (đồng CB) (2020). *Toán 1, 2, 3, 4, 5* (Bộ Cùng khám phá). Nxb Đại học Huế.
- [12] Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, Hà Tĩnh, *Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra môn Toán cuối năm học 2024-2025*.